



# BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

*Hàng tuần*



- ♦ Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với sản phẩm bột giấy đúc nhập khẩu từ Việt Nam



- ♦ Xuất khẩu của Trung Quốc tăng vọt vượt dự báo khi các nhà máy xả hàng tồn kho trước đe dọa tăng thuế nhập khẩu của ông Donald Trump



# NỘI DUNG CHÍNH

## TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với sản phẩm bột giấy đúc nhập khẩu từ Việt Nam 3
- ♦ Gia hạn thời gian nộp bản trả lời câu hỏi vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm ván sợi gỗ có xuất xứ từ Thái Lan và Trung Quốc 7
- ♦ Tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá trong vụ việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn xuất xứ từ Hàn Quốc và Trung Quốc 8

## TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ USITC kết luận ngành sản xuất của Hoa Kỳ không thiệt hại trong cuộc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với nhôm đùn từ 14 quốc gia và vùng lãnh thổ 9
- ♦ Hoa Kỳ bắt đầu đợt rà soát cuối kỳ lần đầu tiên biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với dây và cáp nhôm của Trung Quốc 10
- ♦ Hoa Kỳ áp dụng mức thuế chống bán phá giá chính thức đối với sản phẩm ống thép hàn đường kính lớn của công ty Ca-na-đa Pipe & Piling 11
- ♦ USITC kết luận có dấu hiệu hợp lý cho thấy ngành sản xuất trong nước bị thiệt hại đáng kể do các sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu từ 10 quốc gia gây ra 12
- ♦ Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ đề xuất áp thuế chống bán phá giá đối với nhựa PVC từ 7 quốc gia và vùng lãnh thổ 13
- ♦ Xuất khẩu của Trung Quốc tăng vọt vượt dự báo khi các nhà máy xả hàng tồn kho trước đe dọa tăng thuế nhập khẩu của ông Donald Trump 14
- ♦ Các nhà sản xuất ô tô chuẩn bị cho mức thuế mới và các thay đổi về chính sách đối với xe điện dưới thời Tổng thống Trump 15

## THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình chung về nhập khẩu thép mạ kẽm từ các nguồn trên thế giới vào thị trường 17

## Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với sản phẩm bột giấy đúc nhập khẩu từ Việt Nam

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã chính thức khởi xướng điều tra chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) với sản phẩm bột giấy đúc nhập khẩu từ Việt Nam.

### 1. Thông tin chung về vụ việc

- Sản phẩm bị điều tra: Sản phẩm bột giấy đúc có mã HS: 4823.61.0020, 4823.61.0040, 4823.69.0020, 4823.69.0040, 4823.90.1000.
- Mã vụ việc: A-552-845 và C-552-846.
- Các nước bị điều tra: 02 quốc gia gồm Việt Nam và Trung Quốc và đều bị đề nghị điều tra CBPG và CTC.
- Theo số liệu của Ủy ban Thương mại quốc tế Hoa Kỳ (ITC), năm 2023, kim ngạch xuất khẩu bột giấy đúc của Việt Nam sang Hoa Kỳ khoảng 50 triệu USD và chiếm khoảng 9% trong tổng lượng nhập khẩu của Hoa Kỳ. Từ đầu năm đến tháng 8 năm nay, Việt Nam đã xuất khẩu khoảng 34,5 triệu USD.
- Thời kỳ điều tra CBPG và CTC:
  - + CBPG: Từ ngày 01/4/2024 đến ngày 30/9/2024.
  - + CTC: Năm 2023

- Thời kỳ điều tra thiệt hại: 03 năm (2021-2023).

#### 1.1. Thông tin cáo buộc bán phá giá

- Biên độ phá giá cáo buộc với Việt Nam: 231,73% - 260,56% (thấp hơn biên độ phá giá cáo buộc của Trung Quốc).
- Nước và giá trị thay thế: Do Hoa Kỳ coi Việt Nam là nước có kinh tế phi thị trường nên DOC dự định sử dụng giá trị thay thế của In-đô-nê-xi-a (*In-đô-nê-xi-a nằm trong danh sách các nước thay thế mới nhất do DOC ban hành cho Việt Nam*).

Các bên có thời hạn bình luận về nước và giá trị thay thế trong vòng 30 ngày trước khi DOC ban hành kết luận sơ bộ của vụ việc.

#### 1.2. Thông tin cáo buộc trợ cấp

- Biên độ phá giá cáo buộc với Việt Nam: DOC chưa đưa ra biên độ trợ cấp cáo buộc với Việt Nam.

Các chương trình trợ cấp bị điều tra: DOC đã khởi xướng điều tra 26 chương trình trợ cấp từ Chính phủ, thuộc các nhóm:

- (1) Nhóm các chương trình cho vay và bảo đảm: Gồm các chương trình cho vay ưu đãi, bao thanh toán xuất khẩu, bảo lãnh xuất khẩu, tín dụng đầu tư đối với các nhà xuất khẩu của của 04 ngân hàng thương mại cổ

phần có vốn nhà nước SOCBs (Agribank, Vietinbank, Vietcombank và BIDV) do các ngân hàng này chịu sự can thiệp của Chính phủ; chương trình tín dụng đầu tư của Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) và các chương trình hỗ trợ lãi suất của Ngân hàng Nhà nước;

(2) Nhóm các Chương trình miễn thuế nhập khẩu gồm Chương trình miễn thuế nhập khẩu đối với hàng nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu; hoàn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu thô để sản xuất hàng xuất khẩu; miễn thuế nhập khẩu đối với hàng nhập khẩu vào khu công nghiệp; miễn thuế nhập khẩu cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; miễn thuế nhập khẩu cho nguyên liệu thô nhập khẩu cho các doanh nghiệp chế xuất và khu chế xuất.

(3) Nhóm các chương trình miễn thuế thu nhập doanh nghiệp gồm các chương trình về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) cho nhà xuất khẩu; ưu đãi thuế TNDN cho doanh nghiệp trong khu vực đặc biệt; ưu đãi TNDN theo Nghị định số 24/2007/NĐ-CP; ưu đãi thuế cho các dự án đầu tư mới; khấu hao nhanh và tăng chi phí được khấu trừ.

(4) Nhóm các chương trình ưu đãi về đất gồm Chương trình miễn giảm tiền thuê đất/mặt nước cho các ngành công nghiệp được khuyến khích hoặc khu công nghiệp; miễn giảm thuế, phí sử dụng đất cho các ngành

được khuyến khích hoặc các khu công nghiệp; miễn, giảm tiền thuê đất cho các doanh nghiệp trong khu vực đặc biệt; miễn, giảm tiền thuê đất cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

(5) Chương trình tài trợ gồm các chương trình tài trợ xúc tiến xuất khẩu và hỗ trợ đầu tư.

(6) Cung cấp tiện ích với mức giá ưu đãi gồm các chương trình cung cấp các tiện ích điện, nước và các tiện ích khác cho doanh nghiệp với mức giá ưu đãi.

## 2. Quy trình thủ tục điều tra

### (1) Lựa chọn bị đơn bắt buộc

Cho đến thời điểm này, DOC chưa ban hành bản câu hỏi về lượng và giá trị (Q&V) cho cả 02 vụ việc CBPG và CTC để thu thập thông tin, nhằm lựa chọn bị đơn bắt buộc. Các doanh nghiệp cần chủ động đăng ký tài khoản IA ACCESS tại cổng thông tin điện tử của DOC (<https://access.trade.gov/login.aspx>) để cập nhật thông tin về các doanh nghiệp bắt buộc phải trả lời bản câu hỏi Q&V và nộp các văn bản, tài liệu liên quan tới Cơ quan điều tra Hoa Kỳ. Lưu ý thời hạn trả lời có thể xin gia hạn. Các doanh nghiệp không nhận được bản câu hỏi Q&V nhưng có xuất khẩu mặt hàng này sang Hoa Kỳ trong thời kỳ điều tra vẫn cần trả lời để được tính thuế riêng.



Theo thông lệ, DOC sẽ dựa trên phản hồi bản câu hỏi Q&V và số liệu của Hải quan Hoa Kỳ để lựa chọn 2 bị đơn bắt buộc (thường là các nhà xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam theo số liệu của Hải quan Hoa Kỳ trong giai đoạn điều tra). Các bị đơn bắt buộc sẽ được điều tra và xác định biên độ phá giá/biên độ trợ cấp riêng.

**(2) Đăng ký hưởng thuế suất riêng rẽ (chỉ áp dụng với vụ việc CBPG)**

Riêng trong vụ việc điều tra CBPG, trong trường hợp không được lựa chọn làm bị đơn bắt buộc, các doanh nghiệp cần nộp đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ. Các doanh nghiệp cần chứng minh hoạt động độc lập, không chịu sự kiểm soát của Chính phủ cả về pháp lý và thực tiễn. Mức thuế suất riêng rẽ bằng bình quân gia quyền các biên độ phá giá của các bị đơn bắt buộc (loại trừ các biên độ bằng 0, *de minimis*[1], và biên độ dựa trên dữ liệu sẵn có bất lợi). Thời hạn để nộp đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ là 30 ngày kể từ ngày khởi xướng.

Trong trường hợp doanh nghiệp không nộp đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ hoặc doanh nghiệp đã nộp, nhưng không được chấp nhận, thì biên độ phá giá dành cho các do-

anh nghiệp sẽ là biên độ phá giá chung (thường bằng biên độ cáo buộc).

**(3) Trả lời Bản câu hỏi điều tra**

Sau khi xác định được bị đơn bắt buộc, DOC sẽ ban hành bản câu hỏi điều tra dành cho bị đơn bắt buộc. Trong vụ việc CTC, DOC sẽ ban hành thêm bản câu hỏi điều tra dành cho Chính phủ. Thời hạn trả lời thường là 30 ngày kể từ ngày ban hành bản câu hỏi ban đầu (có thể xin gia hạn). DOC có thể ban hành các bản câu hỏi bổ sung với thời hạn ngắn hơn.

Một số mốc thời gian chính đối với vụ việc điều tra như sau:

Sự kiện	Điều tra CBPG	Điều tra CTC
Khởi xướng	28/10/2024	28/10/2024
Kết luận sơ bộ	17/03/2025	02/01/2025
Kết luận cuối cùng	02/06/2025	18/03/2025
Ban hành Lệnh áp thuế	24/07/2025	09/05/2025

*(Các mốc thời gian có thể được gia hạn)*

[1] *De minimis*: biên độ phá giá tối thiểu là mức biên độ phá giá thấp hơn 2%

### 3. Một số khuyến nghị ứng phó

#### (i) Đối với Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam:

Cập nhật thông tin đến các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm bị điều tra.

#### (ii) Đối với các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan:

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến của vụ việc; chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục điều tra CBPG và CTC của Hoa Kỳ; đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu;

- Hợp tác đầy đủ với cơ quan điều tra Hoa Kỳ trong suốt quá trình diễn ra vụ việc. Bất kỳ hành động thể hiện sự bất hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ có thể dẫn tới việc cơ quan điều tra Hoa Kỳ sử dụng các chứng cứ sẵn có bất lợi hoặc áp dụng mức thuế CBPG và CTC cao nhất cho doanh nghiệp;

- Chủ động đăng ký tài khoản IA ACCESS tại cổng thông tin điện tử của DOC (<https://access.trade.gov/login.aspx>) nhằm cập nhật thông tin và nộp các văn bản, tài liệu liên quan tới Cơ quan điều tra Hoa Kỳ;

- Thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục PVTM để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

#### Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Anh Thor,

Điện thoại: 024.7303.7898 (số máy lẻ 107),

Email: [thona@moit.gov.vn](mailto:thona@moit.gov.vn), [khanhngq@moit.gov.vn](mailto:khanhngq@moit.gov.vn), [nganha@moit.gov.vn](mailto:nganha@moit.gov.vn),

[ngocny@moit.gov.vn](mailto:ngocny@moit.gov.vn).



## **Gia hạn thời gian nộp bản trả lời câu hỏi vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm ván sợi gỗ có xuất xứ từ Thái Lan và Trung Quốc**

**N**gày 25 tháng 9 năm 2024, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2549/QĐ-BCT về việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm ván sợi gỗ có xuất xứ từ Thái Lan và Trung Quốc.

Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) đã có thông báo về việc ban hành các bản câu hỏi



điều tra cho các công ty nhập khẩu, sản xuất trong nước và các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài. Theo đó, thời hạn để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các công ty sản xuất trong nước và công ty nhập khẩu là trước 17h00 ngày 15 tháng 11 năm 2024, thời hạn để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài là trước 17h00 ngày 08 tháng 11 năm 2024.

Trong thời gian chuẩn bị bản trả lời bản câu hỏi điều tra, các công ty sản xuất trong nước và các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài đã gửi công văn về Cục Phòng vệ thương mại để xin gia hạn thời hạn trả lời Bản câu hỏi với lý do số lượng dữ liệu cần cung cấp rất lớn, do đó các công ty cần thêm thời gian để thu thập và chuẩn bị dữ liệu liên quan đầy đủ, chính xác.

Để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia trả lời bản câu hỏi, đảm bảo tính khách quan, công bằng giữa các bên liên quan nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác cho việc đánh giá vụ việc, căn cứ quy định pháp luật, Cơ quan điều tra đã đồng ý gia hạn thời hạn trả lời bản câu hỏi điều tra cho các công ty. Theo đó, thời hạn mới để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các công ty nhập khẩu, sản xuất trong nước là trước ngày 02 tháng 12 năm 2024 (theo giờ Hà Nội), thời hạn mới để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài là đến hết ngày 25 tháng 11 năm 2024 (theo giờ Hà Nội).

## Tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá trong vụ việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn xuất xứ từ Hàn Quốc và Trung Quốc

**N**gày 24 tháng 10 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2822/QĐ-BCT về kết quả rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn xuất xứ từ Hàn Quốc và Trung Quốc.

Căn cứ khoản 5 Điều 1 Thông tư số 42/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn xuất xứ từ Hàn Quốc và Trung Quốc.

Theo đó, hàng hóa đề nghị miễn trừ là một số sản phẩm thép phủ màu có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và được phân loại theo các mã HS sau:

7210.70.12,	7210.70.13,	7210.70.19,
7210.70.21,	7210.70.29,	7210.70.91,
7210.70.99,	7212.40.11,	7212.40.12,
7212.40.13,	7212.40.14,	7212.40.19,
7212.40.91,	7212.40.99,	7225.99.90,
7226.99.19,	7226.99.99.	

*Lưu ý: Trong trường hợp doanh nghiệp đã được cấp miễn trừ cho năm 2024 sắp sử dụng hết khối lượng miễn trừ được cấp, doanh nghiệp có thể nộp Hồ sơ bổ sung miễn trừ theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Thông tư số 37/2019/TT-BCT tại bất cứ thời điểm nào trong năm 2024.*

Căn cứ Điều 15 và khoản 3 Điều 16 Thông tư số 37/2019/TT-BCT, Cục PVTM đề nghị các doanh nghiệp gửi Hồ sơ đề nghị miễn trừ trước ngày 01 tháng 12 năm 2024 theo hướng dẫn sau:

1. Gửi đến Cổng dịch vụ công trực tuyến theo địa chỉ:

Hoặc

2. Gửi trực tiếp đến Cục PVTM theo địa chỉ: Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương. Địa chỉ: 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam, Điện thoại: (+84-24) 7303 7898



## USITC kết luận ngành sản xuất của Hoa Kỳ không thiệt hại trong cuộc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với nhôm đùn từ 14 quốc gia và vùng lãnh thổ



**N**gày 30 tháng 10 năm 2024, Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC) đã bỏ phiếu và sau đó xác định rằng ngành sản xuất của Hoa Kỳ không bị thiệt hại đáng kể hoặc bị đe dọa thiệt hại đáng kể do nhập khẩu nhôm đùn từ Trung Quốc, Cô-lôm-bi-a, Ê-cu-a-đo, Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a, Ý, Ma-lai-xi-a, Mê-hi-cô, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, UAE và Việt Nam đã được Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định là bán với giá thấp hơn giá trị hợp lý và được trợ cấp từ chính phủ Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a, Mê-hi-cô và Thổ Nhĩ Kỳ.

Do kết luận cuối cùng của USITC xác định không có thiệt hại, Bộ Thương mại Hoa Kỳ sẽ không ban hành lệnh áp thuế chống bán phá giá và thuế đối kháng đối với nhôm đùn từ các quốc gia và vùng lãnh thổ nêu trên.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Yieh Corp (www.yieh.com)*

## Hoa Kỳ bắt đầu đợt rà soát cuối kỳ lần đầu tiên biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với dây và cáp nhôm của Trung Quốc

**N**gày 1 tháng 11 năm 2024, Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC) đã bắt đầu tiến hành rà soát cuối kỳ lần đầu

tiên thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với dây và cáp nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc. Sau đó vào ngày 4 tháng 11, Bộ Thương mại Hoa Kỳ cũng đã công bố việc khởi động đợt rà soát cuối kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với các sản phẩm liên quan từ Trung Quốc.

Theo quy định của pháp luật của Hoa Kỳ, cả Bộ Thương mại và Ủy ban Thương mại quốc tế đều có trách nhiệm trong quá trình rà soát cuối kỳ một biện pháp chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp. Bộ Thương mại thực



hiện việc rà soát để xác định liệu việc chấp dứt thuế chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp có khả năng dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá hoặc nhận trợ cấp hay không. Trong khi đó, Ủy ban Thương mại quốc tế sẽ thực hiện rà soát để xác định liệu việc chấm dứt các lệnh áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp hiện hành đối với các sản phẩm liên quan có khả năng dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn thiệt hại đáng kể đối với ngành công nghiệp Hoa Kỳ hay không.

Các bên quan tâm phải nộp đơn đăng ký tham gia lên Bộ Thương mại Hoa Kỳ trong vòng mười ngày kể từ ngày công bố thông báo này. Họ phải nộp bản trả lời của mình cho USITC trước hoặc vào thời hạn là ngày 2 tháng 12 năm 2024 và ý kiến về tính đầy đủ của các bản trả lời phải được nộp trước ngày 2 tháng 1 năm 2025.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Yieh Corp (www.yieh.com)*

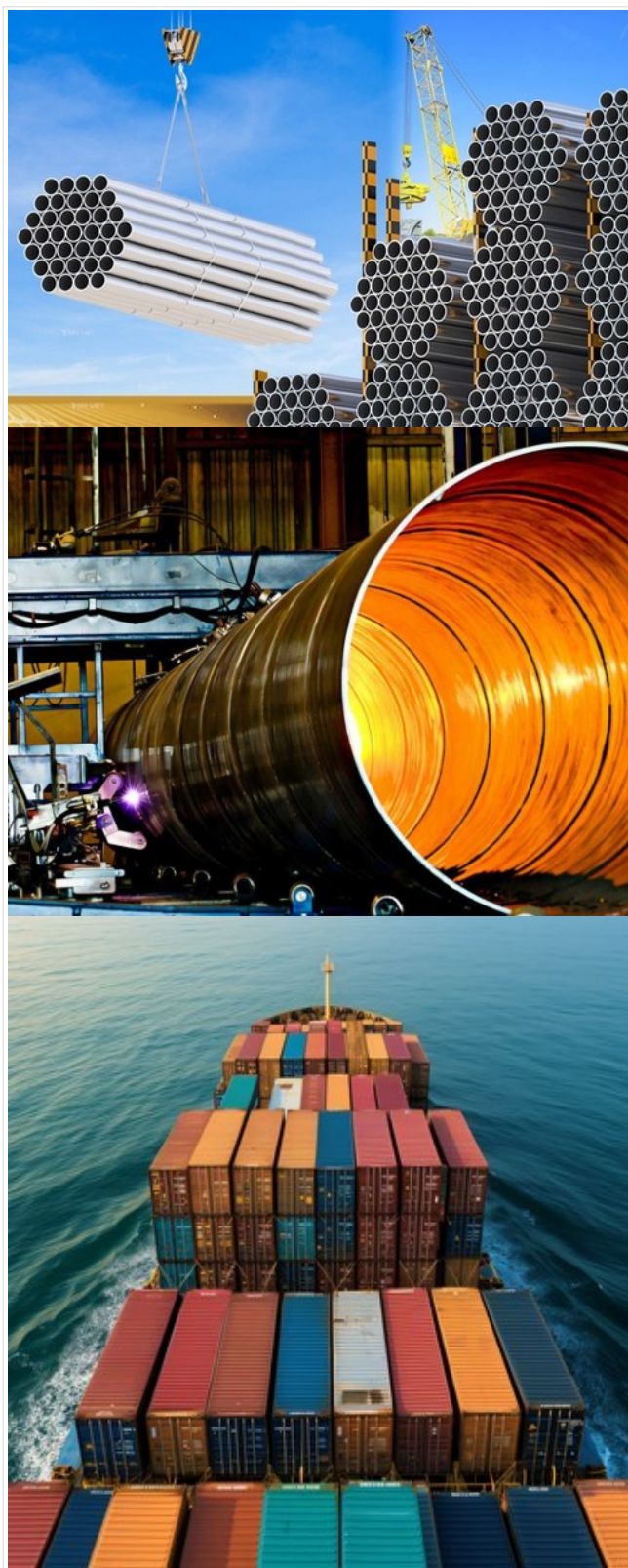


## Hoa Kỳ áp dụng mức thuế chống bán phá giá chính thức đối với sản phẩm ống thép hàn đường kính lớn của công ty Ca-na-đa Pipe & Piling

**T**heo kết quả cuối cùng của đợt rà soát hành chính về thuế chống bán phá giá, Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định rằng công ty Pipe & Piling Supplies Ltd., nhà sản xuất/xuất khẩu duy nhất trong đợt rà soát lần này, đã bán các sản phẩm ống hàn đường kính lớn với giá thấp hơn giá trị thông thường trong thời gian rà soát từ ngày 1 tháng 5 năm 2022 đến ngày 30 tháng 4 năm 2023.

Biên độ bán phá giá bình quân gia quyền của công ty được xác định là 50,89%, bằng với kết quả sơ bộ đã được công bố vào tháng 5 năm nay. Sản phẩm liên quan đến vụ việc rà soát là ống thép hàn bằng thép các-bon và thép hợp kim (trừ ống thép bằng thép không gỉ) có đường kính ngoài danh nghĩa vượt quá 406,4 mm (16 inch) (ống hàn đường kính lớn), bất kể độ dày thành ống, chiều dài, bề mặt hoàn thiện, cấp, lớp hoàn thiện đầu ống hoặc lớp phủ. Các sản phẩm này thuộc Biểu thuế quan hài hòa của Hoa Kỳ (HTSUS) với các mã số: 7305.11.1030, 7305.11.1060, 7305.11.5000, 7305.12.1030, 7305.12.1060, 7305.12.5000, 7305.19.1030, 7305.19.1060, 7305.19.5000, 7305.31.4000, 7305.31.6090, 7305.39.1000 và 7305.39.5000.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Yieh Corp (www.yieh.com)*



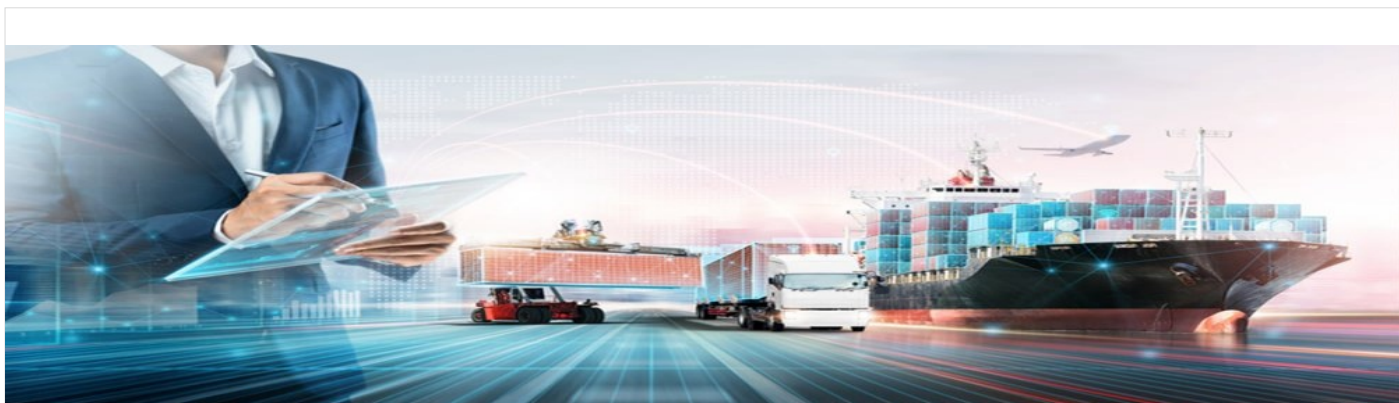
## USITC kết luận có dấu hiệu hợp lý cho thấy ngành sản xuất trong nước bị thiệt hại đáng kể do các sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu từ 10 quốc gia gây ra

**N**gày 25 tháng 10 năm 2024, Ủy ban Thương mại quốc tế Hoa Kỳ đã xác định rằng có dấu hiệu hợp lý cho thấy ngành sản xuất của Hoa Kỳ đã bị thiệt hại đáng kể do các sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Úc, Bra-xin, Ca-na-đa, Mê-hi-cô, Hà Lan, Nam Phi, Đài Loan, Thổ Nhĩ Kỳ, UAE và Việt Nam.

Các công ty thép của Hoa Kỳ, bao gồm Steel Dynamics, Nucor Corporation, United States Steel Corporation, United Steelworkers, Wheeling-Nippon Steel, đã đệ đơn yêu cầu điều tra vào ngày 5 tháng 9, cho rằng ngành công nghiệp Hoa Kỳ đã bị thiệt hại đáng kể hoặc bị đe dọa thiệt hại đáng kể do các sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu được trợ cấp từ Bra-xin, Ca-na-đa, Mê-hi-cô và Việt Nam và các sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu bán phá giá từ Úc, Bra-xin, Ca-na-đa, Mê-hi-cô, Hà Lan, Nam Phi, Đài Loan, Thổ Nhĩ Kỳ, UAE và Việt Nam.

Các sản phẩm liên quan nằm trong biểu thuế quan hài hòa của Hoa Kỳ (HTSUS) với các mã 7210.30.00, 7210.41.00, 7210.49.00, 7210.61.00, 7210.69.00, 7210.70.60, 7210.90.10, 7210.90.60, 7210.90.90, 7212.20.00, 7212.30.10, 7212.30.30, 7212.30.50, 7212.40.10, 7212.40.50, 7212.50.00, 7212.60.00, 7215.90.10, 7215.90.30, 7215.90.50, 7217.20.15, 7217.30.15, 7217.90.10, 7217.90.50, 7225.91.00, 7225.92.00, 7225.99.00, 7226.99.01, 7228.60.60, 7228.60.80 và 7229.90.10.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo- Tổng hợp từ Yieh Corp (www.yieh.com)*





## Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ đề xuất áp thuế chống bán phá giá đối với nhựa PVC từ 7 quốc gia và vùng lãnh thổ



**T**ổng vụ Phòng vệ thương mại thuộc Bộ Thương mại Ấn Độ đã đề xuất áp thuế chống bán phá giá lên tới 339 đô-la Mỹ/tấn đối với nhựa PVC nhập khẩu từ bảy quốc gia, bao gồm Trung Quốc, Hoa Kỳ và Hàn Quốc, nhằm bảo vệ các nhà sản xuất trong nước. Trong kết luận sơ bộ của mình, Tổng vụ Phòng vệ thương mại (DGTR) đã kết luận rằng 'nhựa PVC dạng huyền phù' đã được xuất khẩu sang Ấn Độ với giá thấp hơn giá trị thông thường, dẫn đến tình trạng bán phá giá.

Thông báo của DGTR cho biết rằng hàng nhập khẩu từ các quốc gia và vùng lãnh thổ bao gồm: Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan và Hoa Kỳ, đã gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành công nghiệp trong nước.

Dựa trên các kết luận đó, DGTR đề xuất áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với hàng nhập khẩu. Mức thuế khuyến nghị dao động từ 25 đô-la Mỹ/tấn đến 339 đô-la Mỹ/tấn.

Bộ Tài chính Ấn Độ sẽ đưa ra quyết định cuối cùng về việc áp thuế.

## Xuất khẩu của Trung Quốc tăng vọt vượt dự báo khi các nhà máy xả hàng tồn kho trước đe dọa tăng thuế nhập khẩu của ông Donald Trump

**X**uất khẩu của Trung Quốc tăng với tốc độ nhanh nhất trong hơn hai năm vào tháng 10 khi các nhà máy vội vã chuyển hàng tồn kho đến các thị trường lớn để chuẩn bị cho các mức thuế quan tiếp theo từ Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu, khi mối đe dọa về một cuộc chiến thương mại với cả hai thị trường đang nổi lên.

Chiến thắng vang dội của ông Donald Trump trong cuộc bầu cử tổng thống Hoa Kỳ đã khiến mọi người càng chú ý đến cam kết trong chiến dịch tranh cử của ông là áp thuế đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc vượt quá 60% và có khả năng thúc đẩy sự dịch chuyển hàng tồn kho từ Trung Quốc sang các kho hàng tại Hoa Kỳ, thị trường xuất khẩu số 1 của Trung Quốc.

Đe dọa áp thuế của ông Trump đang làm giới chủ và các quan chức Trung Quốc lo ngại khi có thể ảnh hưởng đến khoảng 500 tỷ USD xuất khẩu của Trung Quốc sang Hoa Kỳ hàng năm. Trong khi đó, căng thẳng thương mại với EU, nơi đã tiếp nhận 466 tỷ đô la Mỹ hàng hóa của Trung Quốc vào năm ngoái, cũng gia tăng.

Động lực xuất khẩu là một điểm sáng cho Trung Quốc, nền kinh tế đang gặp khó khăn khi niềm tin của hộ gia đình và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng nợ kéo dài trên thị trường bất động sản.

Dữ liệu hải quan cho thấy lượng hàng xuất khẩu từ nền kinh tế lớn thứ hai thế giới đã tăng 12,7 phần trăm so với cùng kỳ năm ngoái vào tháng trước, vượt qua mức dự báo tăng 5,2 phần trăm trong cuộc thăm dò của Reuters đối với các nhà kinh tế và mức tăng 2,4 phần trăm vào tháng 9.

Nhập khẩu giảm 2,3 phần trăm, so với kỳ vọng giảm 1,5 phần trăm, lần đầu tiên chuyển sang mức âm trong bốn tháng.

Thặng dư thương mại của Trung Quốc đã tăng lên 95,27 tỷ đô la Mỹ vào tháng trước, tăng từ mức 81,71 tỷ đô la Mỹ vào tháng 9.

Xu Tianchen, nhà kinh tế cấp: "Chúng ta có thể dự đoán sẽ có nhiều hoạt động thúc đẩy trước khi bước vào quý IV, trước khi áp lực xuất hiện vào năm 2025. Tôi nghĩ rằng nguyên nhân chủ yếu là do ông Donald Trump mới đắc cử Tổng thống. Mối đe dọa đang trở nên thực tế hơn."

## Các nhà sản xuất ô tô chuẩn bị cho mức thuế mới và các thay đổi về chính sách đối với xe điện dưới thời Tổng thống Trump

Các hiệp hội và giám đốc điều hành trong ngành ô tô cho biết các nhà sản xuất ô tô đang chuẩn bị cho việc Tổng thống đắc cử Donald Trump áp dụng mức thuế mới đối với xe nhập khẩu từ Mê-hi-cô và có khả năng cả xe nhập khẩu từ các quốc gia khác, đồng thời đảo ngược nhiều chính sách hiện hành ủng hộ việc phát triển xe điện.

Ông Trump đã nói rằng ông có kế hoạch bắt đầu hủy bỏ các quy định liên quan đến xe ô tô của Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) và Bộ Giao thông ngay trong ngày đầu tiên nhậm chức và đang cân nhắc cắt giảm hoặc xóa bỏ các khoản miễn giảm thuế và các ưu đãi khác đối với xe điện.

Những thay đổi về quy định đó có thể giúp các nhà sản xuất ô tô linh hoạt hơn để chế tạo những chiếc SUV và xe tải chạy bằng xăng có lợi nhuận cao hơn nhưng lại đặt ra câu hỏi về tương lai của hàng tỷ đô la chi tiêu cho pin xe điện và sản xuất xe điện.

Hiệp hội Vận tải Không phát thải, với các thành viên trong đó có Tesla, Rivian, Lucid và nhà sản xuất pin LG, cho biết vào thứ Tư rằng họ đã sẵn sàng hợp tác với Tổng thống Trump. "Bốn năm tới là thời gian quan trọng để đảm bảo rằng những công nghệ này được phát triển và triển khai bởi những người lao động Mỹ trong các nhà máy của Mỹ trong nhiều thế hệ."

Cổ phiếu Tesla đóng cửa tăng gần 15% vào thứ Tư khi các nhà đầu tư đặt cược rằng công ty sẽ được hưởng lợi từ mối quan hệ chặt chẽ giữa CEO Elon Musk và Trump.

Hiệp hội Xe tải Hoa Kỳ hôm thứ Tư đã kêu gọi ông Trump thay thế quy định về khí thải ống xả chặt chẽ của EPA bằng các tiêu chuẩn khí thải quốc gia "có thể đạt được về mặt công nghệ và tính đến thực tế hoạt động của ngành công nghiệp thiết yếu của chúng tôi."

Ông Trump có kế hoạch hủy bỏ thẩm quyền của bang California tự đặt ra các quy tắc khí thải riêng cho bang, như ông đã làm vào năm 2019. Tổng thống Joe Biden đã khôi phục thẩm quyền của California. Ông Trump cũng sẽ quyết định cách chi hàng tỷ đô la tài trợ cho hoạt động sạc pin xe điện.

Ông Trump đã nhiều lần cảnh báo rằng ông sẽ áp thuế 200% trở lên đối với các loại xe nhập khẩu từ Mê-hi-cô và cũng có thể áp thuế này đối với các loại xe nhập khẩu từ châu Á và châu Âu. Ông Trump muốn ngăn chặn việc nhập khẩu ô tô của Trung Quốc, nhưng lại mở cửa cho các nhà sản xuất ô tô Trung Quốc sản xuất xe tại Hoa Kỳ. Trả lời phỏng vấn của hãng tin Reuters vào tháng 8, ông Trump đã nói: “Chúng ta sẽ đưa ra những ưu đãi, và nếu Trung Quốc hay các quốc gia khác muốn bán xe tại đây, họ sẽ đầu tư nhà máy tại đây và họ sẽ tuyển dụng người lao động Hoa Kỳ.”



Ông Mark Williams, Chủ tịch công ty Strategic Development Group hoạt động trong lĩnh vực tư vấn địa điểm đầu tư cho các công ty, cho rằng nhu cầu đối với các dịch vụ do công ty cung cấp sẽ nhiều hơn, nhưng nhiều khả năng việc tăng thuế nhập khẩu sẽ làm tăng chi phí. “Nếu bạn cắt Trung Quốc khỏi chuỗi sản xuất linh kiện và phụ tùng đang cung ứng cho các nhà sản xuất ô tô nhưng bạn không có Mê-hi-cô hay các nhà cung ứng khác, tôi không biết bạn có thể làm được những gì tại Hoa Kỳ. Tôi nghĩ ta cần Mê-hi-cô nhiều hơn khi Trung Quốc bị tách khỏi chuỗi cung ứng.”

Bộ trưởng Thương mại Hàn Quốc phát biểu rằng ông kỳ vọng các công ty Hàn Quốc sẽ đầu tư nhiều hơn tại Hoa Kỳ nếu ông Trump tăng thuế nhập khẩu.

Tổng Giám đốc của Honda, ông Shinji Aoyama, cho biết nếu Hoa Kỳ tăng thuế nhập khẩu với xe ô tô nhập khẩu từ Mê-hi-cô, Honda sẽ phải cân nhắc đến việc dịch chuyển sản xuất. Sản lượng của nhà máy Honda tại Mê-hi-cô là 200.000 xe mỗi năm, khoảng 80% sản lượng được tiêu thụ tại thị trường Hoa Kỳ.

Một nguồn tin thân cận với Toyota cho biết việc ông Trump tăng thuế nhập khẩu có thể dẫn đến việc Toyota chuyển sản xuất các dòng xe của mình từ Mê-hi-cô sang San Antonio, bang Texas. Toyota hiện đang sản xuất dòng xe tải nhãn hiệu Tacoma tại hai nhà máy ở Mê-hi-cô và bán trên 230.000 xe vào thị trường Hoa Kỳ vào năm ngoái.



## **Tình hình chung về nhập khẩu thép mạ kẽm từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Úc**

### **1. Tình hình chung về nhập khẩu thép mạ kẽm từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Úc**

Thị trường thép mạ kẽm luôn là một ngành hàng quan trọng, chiếm vị trí then chốt trong chuỗi cung ứng của ngành xây dựng và cơ khí tại nhiều quốc gia.

Đối với Úc – một thị trường lớn với các ngành công nghiệp phát triển, giá trị nhập khẩu thép mạ kẽm từ các nguồn cung trên thế giới đã có những biến động đáng kể trong giai đoạn 2021 đến 2023.

Các số liệu từ IHS Markit cho thấy sự thay đổi mạnh mẽ về khối lượng nhập khẩu lẫn thị phần của từng quốc gia cung cấp, trong đó Việt Nam nổi bật khi duy trì vị trí thứ hai về trị giá xuất khẩu, dù có sự sụt giảm nhất định trong năm 2023.

Bên cạnh đó, các nước như Trung Quốc, Thái Lan, In-đô-nê-xi-a và "quốc gia chưa xác định" cũng có những biến động đáng chú ý về kim ngạch nhập khẩu và thị phần.

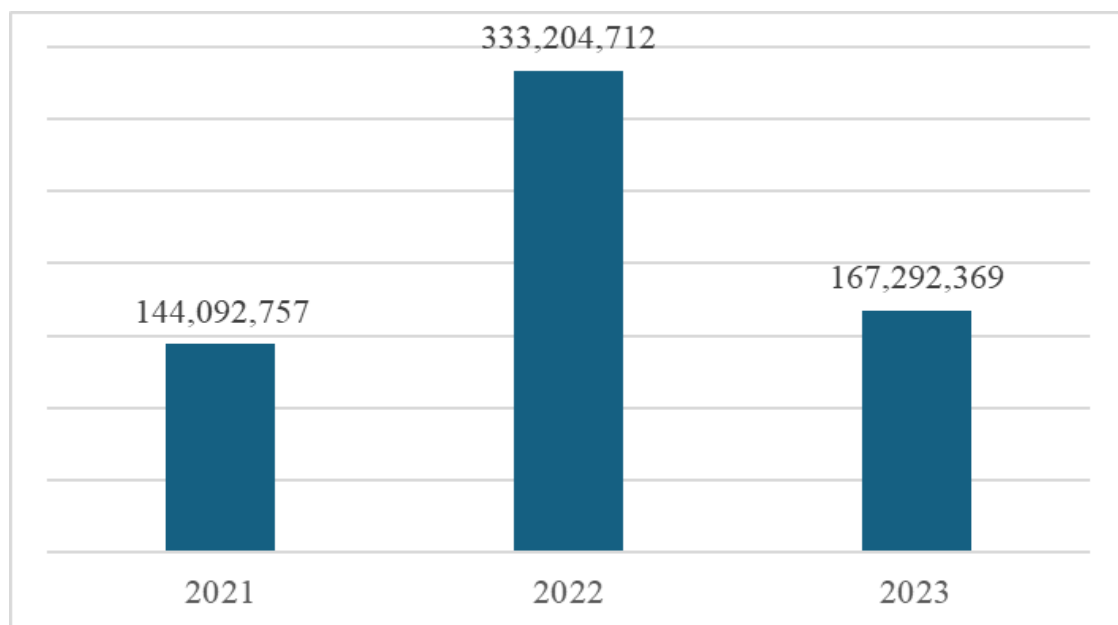
Bài viết này sẽ phân tích chi tiết các số liệu, trình bày bảng biểu minh họa và đưa ra đánh giá về những yếu tố tác động cũng như triển vọng của thị trường thép mạ kẽm tại Úc trong tương lai.

Đồng thời, bài viết cũng sẽ tập trung vào vai trò của Việt Nam – một trong những nước xuất khẩu chủ lực, khi họ duy trì vị trí quan trọng trong bối cảnh cạnh tranh từ các đối thủ khác trên trường quốc tế.

Năm 2021, trị giá nhập khẩu thép mạ kẽm vào Úc đạt 144,09 triệu USD. Sau đó, trị giá nhập khẩu mặt hàng này vào Úc tiếp tục tăng mạnh gấp hơn 2,31 lần, đạt mức cao nhất từ trước đến nay là 333,2 triệu USD vào năm 2022. Kim ngạch nhập khẩu thép mạ kẽm của Úc giảm mạnh gần 166 triệu USD vào năm 2023, chỉ đạt 167,29 triệu USD.

**Tổng giá trị nhập khẩu thép mạ kẽm sang thị trường Úc từ 2021 đến 2023**

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2022, Việt Nam đứng thứ hai và In-đô-nê-xi-a xếp thứ ba trong Top 5 thị trường xuất khẩu chính với trị giá xuất khẩu lần lượt là 29,89 triệu USD và 5,84 triệu USD. Trị giá xuất khẩu của 5 nguồn cung ứng chính thép mạ kẽm sang thị trường Úc chiếm 96,52% tổng thị phần. Tổng trị giá xuất khẩu của các quốc gia ngoài Top 5 đạt hơn 11,6 triệu USD tương đương với 3,48% tổng kim ngạch.

Sang năm 2023, trị giá xuất khẩu thép mạ kẽm sang Úc giảm mạnh gần một nửa (49,79%) so với cùng kỳ năm trước đó và đạt 167,29 triệu USD. Trị giá xuất khẩu của Việt Nam giảm 26,11% nhưng vẫn duy trì vị trí thứ 2 với tổng kim ngạch đạt 22,09 triệu USD. Chỉ có Trung Quốc và Thái Lan là 2 nguồn cung ứng thuộc Top 5 có trị giá xuất khẩu tăng trưởng trong năm 2023. Trong đó Thái Lan có mức tăng trưởng vô cùng ấn tượng, tăng gần 42 lần so với năm trước đó đạt 1,39 triệu USD và thị phần đạt 0,83%; còn Trung Quốc có trị giá xuất khẩu tăng 23,38% và đạt 6,58 triệu USD.

Trong giai đoạn 2021-2023, kim ngạch nhập khẩu thép mạ kẽm của Úc đã có những biến động khá mạnh mẽ:

Năm 2021: Với trị giá nhập khẩu đạt khoảng 144,09 triệu USD, năm 2021 cho thấy mức tiêu thụ ổn định và nhu cầu khá bền vững trong lĩnh vực thép mạ kẽm.

Năm 2022: Theo số liệu, trị giá nhập khẩu tăng vọt lên mức 333,2 triệu USD, tương đương với mức tăng hơn 2,31 lần so với năm 2021. Đây là mức cao nhất từng được ghi nhận cho mặt hàng này, cho thấy nhu cầu của thị trường Úc trong năm 2022 đạt đỉnh, có thể nhờ vào sự phục hồi kinh tế sau những ảnh hưởng của đại dịch và các chương trình đầu tư cơ sở hạ tầng lớn từ chính phủ Úc.

Năm 2023: Mặc dù năm 2022 ghi nhận đỉnh cao, năm 2023 lại chứng kiến sự sụt giảm mạnh, khi kim ngạch nhập khẩu giảm gần 166 triệu USD, chỉ còn khoảng 167,29 triệu USD. Sự giảm sút này cho thấy những thay đổi trong nhu cầu tiêu thụ, có thể do tác động của các yếu tố kinh tế vĩ mô, thay đổi chính sách nhập khẩu, hoặc biến động của thị trường toàn cầu.

Các số liệu này cho thấy thị trường thép mạ kẽm tại Úc chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố bên ngoài và nội tại, từ đó tạo ra những mức biến động đáng kể theo thời gian.

### **Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Úc năm 2022 & 2023**

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Úc	Trị giá NK năm 2022	Trị giá NK năm 2023	2022 so với 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023
Tổng NK Úc	333.204.712	167.292.369	-49,79	3,48	2,49
Quốc gia chưa xác định	280.490.822	130.334.411	-53,53	84,18	77,91
Việt Nam	29.898.126	22.092.000	-26,11	8,97	13,21
Trung Quốc	5.335.823	6.583.220	23,38	1,60	3,94
In-đô-nê-xi-a	5.844.286	2.719.841	-53,46	1,75	1,63
Thái Lan	33.411	1.392.042	4066,36	0,01	0,83

Nguồn: IHS Markit

Trong 8 tháng đầu năm 2024, tình hình xuất khẩu thép mạ kẽm sang Úc tiếp tục ghi nhận sụt giảm nhẹ về tổng trị giá nhập khẩu. Tổng kim ngạch nhập khẩu thép mạ kẽm của Úc 8 tháng đầu năm nay giảm 8,88% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 94,76 triệu USD. Quốc gia chưa xác định duy trì vị trí dẫn đầu trong 8 tháng đầu năm nay với trị giá xuất khẩu 61,57 triệu USD mặc dù giảm đến 25,22% so với cùng kỳ năm trước đó. Việt Nam tiếp tục giữ vị trí thứ hai với kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 17,55 triệu USD sau khi tăng 34,39% trị giá xuất khẩu so với cùng kỳ năm trước. 3 quốc gia còn lại thuộc Top 5 cũng tăng trưởng mạnh về trị giá xuất khẩu, trong đó In-đô-nê-xi-a có mức tăng gấp 2,82 lần so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 4,67 triệu USD. Trung Quốc và Thái Lan có mức tăng trưởng lần lượt là 57,25% và 18%, tương đương với trị giá xuất khẩu là 6,05 triệu USD và 955 nghìn USD. Quốc gia chưa xác định:



Đây là phần chiếm đa số thị phần vào năm 2022 (84,18%), tuy nhiên, vào năm 2023, dù giảm về trị giá và thị phần (77,91%), phần này vẫn giữ vai trò quan trọng. Điều này có thể liên quan đến các giao dịch không được xác định rõ nguồn gốc xuất xứ hoặc các lô hàng bán qua các kênh trung gian chưa ghi nhận nguồn rõ ràng.

Việt Nam:

Khi nhìn theo số liệu, mặc dù giá trị nhập khẩu giảm từ 29,89 triệu USD năm 2022 xuống còn 22,09 triệu USD năm 2023 (giảm 26,11%), thị phần của Việt Nam lại tăng từ 8,97% lên 13,21%. Điều này cho thấy dù có sự giảm sút về giá trị xuất khẩu, Việt Nam đã chiếm lĩnh được nhiều thị phần hơn trong bối cảnh tổng giá trị nhập khẩu giảm mạnh.

Trung Quốc:

Số liệu cho thấy kim ngạch của Trung Quốc không những không giảm mà còn tăng 23,38%, đạt 6,58 triệu USD, đồng thời thị phần tăng từ 1,60% lên 3,94%. Đây là dấu hiệu cho thấy sự gia tăng cạnh tranh của Trung Quốc trên thị trường thép mạ kẽm Bắc Úc.

Thái Lan:

Số liệu nổi bật với mức tăng trưởng ấn tượng, khi trị giá nhập khẩu tăng lên gần 4.066,36% vào năm 2023, đạt 1.392.042 USD, dù thị phần về số phần trăm chỉ tăng từ 0,01% lên 0,83%. Thái Lan thể hiện một bước nhảy vọt trong chiến lược xuất khẩu, có thể nhờ việc cải thiện chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao của thị trường Úc.

In-đô-nê-xi-a:

Mặc dù là một trong những nguồn cung ứng chính, In-đô-nê-xi-a lại ghi nhận sự sụt giảm về kim ngạch và thị phần vào năm 2023, giảm gần 53,46% về trị giá xuất khẩu và giảm nhẹ thị phần từ 1,75% xuống 1,63%.

Những con số này cho thấy rõ ràng sự thay đổi động lực cạnh tranh giữa các quốc gia xuất khẩu vào thị trường Úc, đồng thời cũng phản ánh những xu hướng mới trong việc điều chỉnh chiến lược xuất khẩu của từng quốc gia.

**Bảng 2: Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Úc 8T/2023 & 8T/2024**

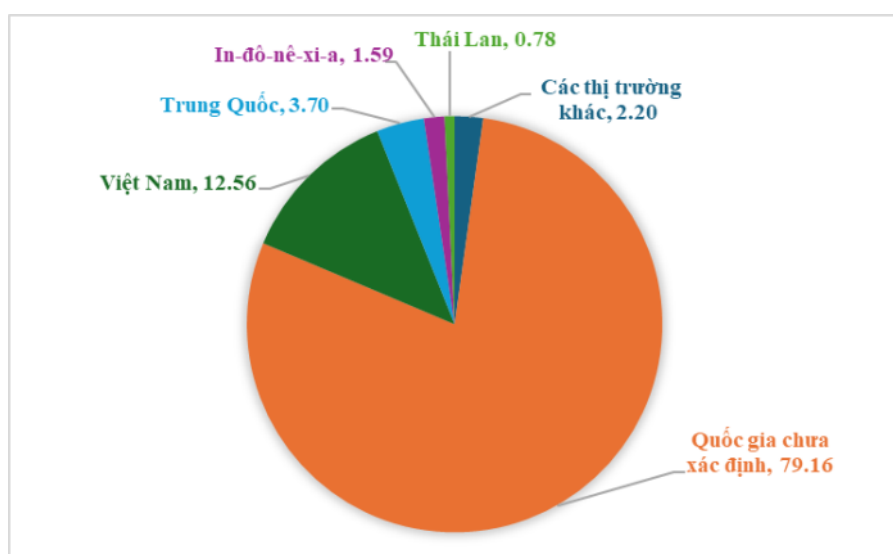
Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Úc	Trị giá NK 8T/2023	Trị giá NK 8T/2024	8T/2024 so với 8T/2023
Tổng NK Úc	104.008.255	94.769.706	-8,88
Quốc gia chưa xác định	82.336.575	61.573.825	-25,22
Việt Nam	13.061.627	17.553.716	34,39
Trung Quốc	3.852.785	6.058.688	57,25
In-đô-nê-xi-a	1.657.095	4.674.939	182,12
Thái Lan	809.905	955.715	18,00

Nguồn: IHS Markit

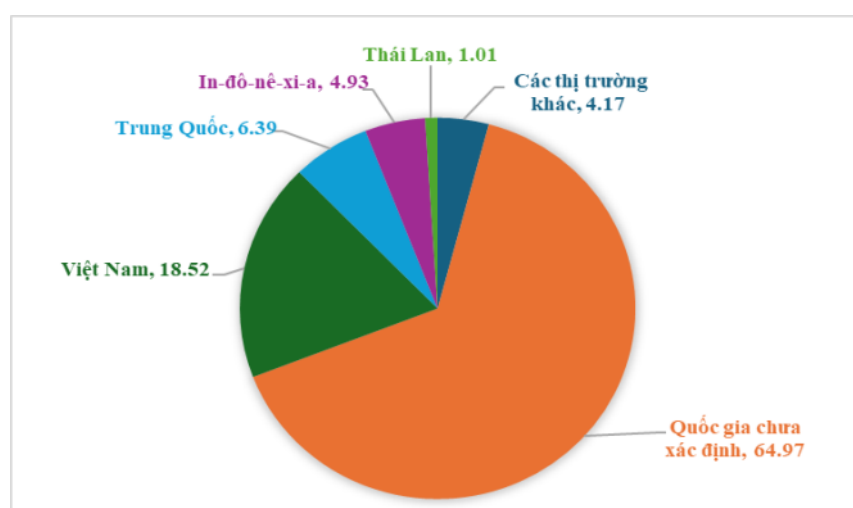
Tám tháng đầu năm 2023, Việt Nam xếp thứ hai với thị phần là 12,56%. Sang đến 8 tháng đầu năm nay, thị phần của Việt Nam tăng mạnh 5,96% và đạt 18,52% tổng thị phần, bỏ xa nguồn cung ứng thường xuyên nằm trong Top 3 là Trung Quốc. Một số nguồn cung ứng bao gồm Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a và Thái Lan đều gia tăng về thị phần. Trong đó, thị phần của Trung Quốc tăng lên 6,39%, thị phần của In-đô-nê-xi-a và Thái Lan lần lượt đạt 4,93% và 1,01%.

### **Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Úc 8 tháng đầu năm 2023**



Nguồn: IHS Markit

### Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Úc 8 tháng đầu năm 2024



Nguồn: IHS Markit

Ngoài những số liệu tổng hợp cho cả năm 2021-2023, một phần quan trọng nữa của bài viết là tình hình giao dịch trong 8 tháng đầu năm 2024. Theo đó:

**Tổng Kim Ngạch Nhập Khẩu:**

Trong 8 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch nhập khẩu thép mạ kẽm của Úc đạt 94,76 triệu USD, giảm 8,88% so với cùng kỳ năm trước. Con số này cho thấy dù có sự giảm sút, nhưng mức giảm của thị trường 8 tháng đầu năm không quá đột biến như trường hợp năm 2023. Điều này có thể cho thấy xu hướng ổn định hơn trong nửa cuối năm 2024.

**Sự chuyển đổi thị phần:**

Quốc gia chưa xác định: Dù giảm 25,22% so với 8T/2023 (từ 82,34 triệu USD xuống còn 61,57 triệu USD), phần này vẫn giữ vai trò chủ đạo.

Việt Nam: Ghi nhận mức tăng trưởng 34,39%, từ 13,06 triệu USD (8T/2023) lên 17,55 triệu USD (8T/2024). Đây là tín hiệu tích cực khi Việt Nam không chỉ duy trì vị trí thứ hai mà còn mở rộng thị phần lên 18,52%, vượt qua đối thủ truyền thống ở vị trí thứ ba.

Trung Quốc: Ghi nhận mức tăng trưởng 57,25%, tương đương 6,05 triệu USD trong 8T/2024.

In-đô-nê-xi-a: Nổi bật với mức tăng trưởng cao, 182,12% so với cùng kỳ, đạt 4,67 triệu USD.

Thái Lan: Dù tăng nhẹ 18% so với 8T/2023, đạt 955 nghìn USD, con số này vẫn khẳng định sự vững vàng và tiềm năng của nguồn cung từ Thái Lan.

Các bảng số liệu cho thấy một xu hướng chuyển dịch đáng chú ý khi Việt Nam và các nước Đông Nam Á khác (như In-đô-nê-xi-a) đã cải thiện năng lực cạnh tranh, trong khi các nguồn giao dịch "quốc gia chưa xác định" vẫn chiếm ưu thế nhưng có dấu hiệu lùi dần. Sự thay đổi về cấu trúc thị trường nhập khẩu vào Úc gợi ý rằng các doanh nghiệp cung ứng cần cân nhắc điều chỉnh chiến lược và cải tiến chất lượng sản phẩm để phù hợp hơn với yêu cầu của thị trường.

## **2. Tình hình nhập khẩu thép mạ kẽm vào Úc từ Việt Nam**

Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép mạ kẽm sang thị trường Úc tương đối cao và thường xuyên xếp thứ hai trong nhóm các nước xuất khẩu chính. Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng thép mạ kẽm sang thị trường Úc, với các số liệu thể hiện như sau:

### **1. Biến động qua các năm:**

Năm 2021: Giá trị xuất khẩu từ Việt Nam đạt khoảng 14,12 triệu USD.

Năm 2022: Với sự tăng trưởng vượt bậc, giá trị xuất khẩu của Việt Nam đã tăng gần gấp đôi, đạt 29,89 triệu USD.

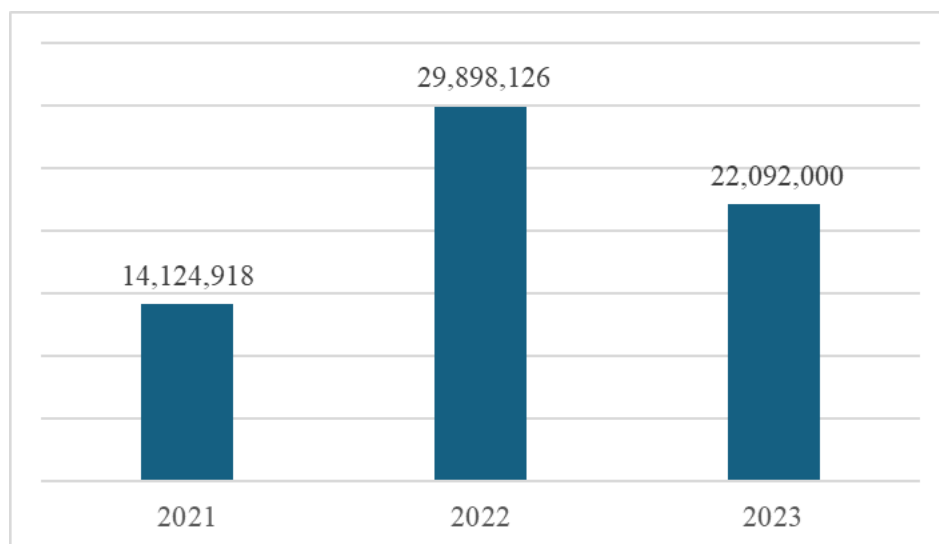
Năm 2023: Mặc dù có sự sụt giảm do tác động của các yếu tố kinh tế và cạnh tranh, kim ngạch xuất khẩu giảm gần 26,1% xuống còn 22,09 triệu USD.



8 tháng đầu năm 2024: Đáng chú ý, trong nửa đầu năm 2024, xuất khẩu thép mạ kẽm từ Việt Nam sang Úc đã tăng 34,39%, đạt hơn 17,55 triệu USD. Điều này không chỉ củng cố vị trí thứ hai của Việt Nam trên thị trường mà còn cho thấy tiềm năng phục hồi mạnh mẽ sau sự suy giảm năm 2023.

### Tổng trị giá xuất khẩu thép mạ kẽm của Việt Nam sang Úc từ năm 2020 đến 2023

Đơn vị: USD

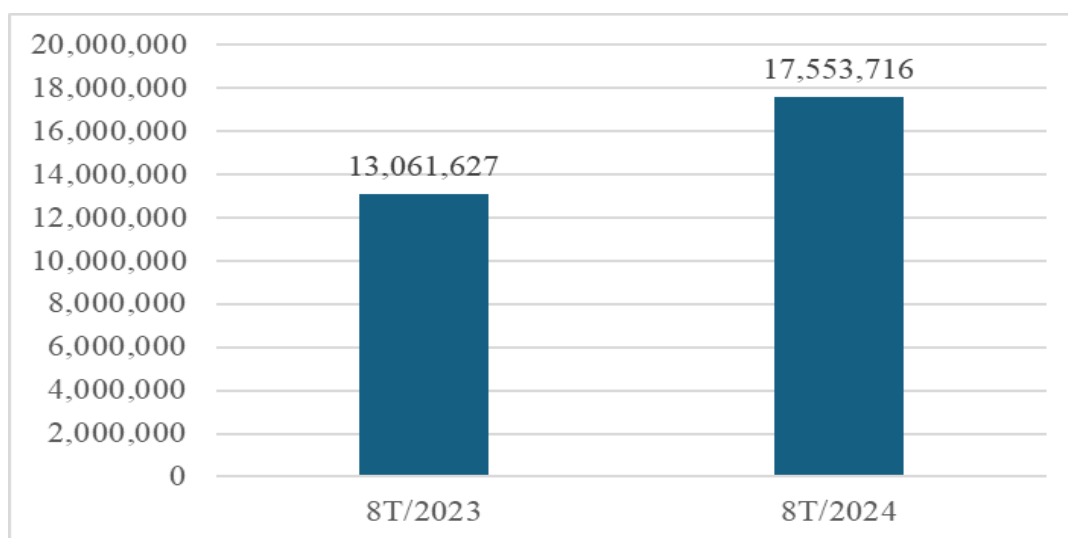


Nguồn: IHS Markit

Đến hết 8 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu thép mạ kẽm của Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng hơn 34,39% so với cùng kỳ năm trước đó và đạt hơn 17,55 triệu USD.

### Trị giá xuất khẩu thép mạ kẽm của Việt Nam sang Úc 8T/2023 và 8T/2024

Đvt: USD



Nguồn: IHS Markit

Giá trị xuất khẩu qua các năm cho thấy sự tăng trưởng mạnh vào năm 2022, sau đó có sự điều chỉnh vào năm 2023. Tuy nhiên, với những chỉ số tích cực trong 8T/2024, Việt Nam đang dần lấy lại đà phát triển trên thị trường Úc.

Đánh giá về thị phần:

Trong 8 tháng đầu năm 2023, thị phần của Việt Nam đạt 12,56%. Đến 8T/2024, con số này tăng lên 18,52%, vượt qua cả nguồn cung Trung Quốc – đối thủ truyền thống. Sự tăng trưởng này chứng tỏ sự cải thiện về chất lượng, năng lực sản xuất và chiến lược thị trường của các doanh nghiệp thép mạ kẽm Việt Nam

### 3. Kết Luận Và Triển Vọng

Qua những phân tích trên, có thể rút ra một số kết luận chính như sau:

- Biến động mạnh mẽ của kim ngạch nhập khẩu thép mạ kẽm tại Úc từ năm 2021 đến 2023 phản ánh sự không ổn định của một thị trường chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố kinh tế vĩ mô, chính sách thương mại và biến động chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Việt Nam, dù gặp phải mức giảm giá trị xuất khẩu vào năm 2023, nhưng đã cho thấy khả năng tăng thị phần qua số liệu 8 tháng đầu năm 2024. Điều này cho thấy các doanh nghiệp của Việt Nam đang có những cải tiến đáng kể trong quản lý chất lượng và chiến lược tiếp cận thị trường.
- Sự cạnh tranh khốc liệt từ các nước như Trung Quốc, Thái Lan và In-đô-nê-xi-a đòi hỏi các doanh nghiệp Việt Nam phải liên tục đổi mới và cải tiến, từ đó tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường nhập khẩu tại Úc.
- Triển vọng phát triển trong tương lai tương đối khả quan nếu các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam duy trì được đà phục hồi, tăng cường đầu tư vào công nghệ và đồng thời tận dụng tốt các hiệp định thương mại quốc tế. Việc mở rộng quan hệ đối tác và đa dạng hóa thị trường sẽ giúp giảm thiểu rủi ro và tăng cường sức cạnh tranh trên trường quốc tế.

Nhìn chung, thị trường thép mạ kẽm của Úc trong bối cảnh toàn cầu có nhiều biến động nhưng cũng mang lại nhiều cơ hội cho các nhà xuất khẩu nếu họ chủ động điều chỉnh chiến lược sản xuất và kinh doanh. Với những con số tích cực ở 8 tháng đầu năm 2024, đây có thể là dấu hiệu khởi sắc cho một giai đoạn hồi phục mạnh mẽ hơn trong những năm tới.

### Những Khuyến Nghị Cho Các Doanh Nghiệp Xuất Khẩu Ở Việt Nam

Trước bối cảnh thị trường toàn cầu có nhiều biến động, các doanh nghiệp xuất khẩu thép mạ kẽm của Việt Nam cần điều chỉnh chiến lược kinh doanh để đáp ứng những thách thức hiện nay. Một số khuyến nghị cụ thể bao gồm:

#### Đầu Tư Vào Công Nghệ Và Nâng Cao Chất Lượng:

Cần tăng cường đầu tư vào công nghệ sản xuất, tự động hóa và quy trình kiểm soát chất lượng. Việc nâng cao chất lượng sản phẩm không chỉ giúp đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường Úc mà còn tạo điều kiện để gia tăng niềm tin từ khách hàng.

Các doanh nghiệp nên nghiên cứu và áp dụng các giải pháp sản xuất xanh, thân thiện với môi trường nhằm phù hợp với xu hướng toàn cầu chú trọng vào tiêu chuẩn bền vững.

#### Mở Rộng Quan Hệ Thương Mại Và Đa Dạng Hóa Thị Trường:

Bên cạnh việc duy trì mối quan hệ với thị trường Úc, các doanh nghiệp nên hướng đến việc mở rộng thị phần sang các thị trường tiềm năng khác. Điều này sẽ giúp giảm thiểu rủi ro phụ thuộc một nguồn thị trường duy nhất.

Tích cực tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế và ký kết các thỏa thuận thương mại song phương, đa phương là bước đi cần thiết để xây dựng hệ thống đối tác lâu dài.

#### Thúc Đẩy Các Giải Pháp Kinh Doanh Dựa Trên Dữ Liệu:

Các doanh nghiệp cần đầu tư vào hệ thống quản lý dữ liệu thị trường, từ đó đưa ra các quyết định dựa trên phân tích xu hướng tiêu thụ và biến động giá cả.

Áp dụng các mô hình phân tích dữ liệu lớn (big data) và trí tuệ nhân tạo (AI) để dự báo xu hướng trong tương lai sẽ giúp tối ưu hóa chiến lược kinh doanh.

### Tăng Cường Hợp Tác Với Các Đơn Vị Vận Chuyển, Logistic:

Để giảm chi phí và rủi ro trong quá trình vận chuyển, các doanh nghiệp cần thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với các đối tác logistics hàng đầu.

Đầu tư vào công nghệ quản lý chuỗi cung ứng sẽ giúp tối ưu hiệu quả giao nhận và lưu kho, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế

### Kết luận

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế, thị trường thép mạ kẽm tại Úc là một ví dụ điển hình về một ngành hàng có sự biến động mạnh mẽ nhưng cũng ẩn chứa nhiều tiềm năng phát triển nếu được khai thác đúng cách. Sự thay đổi đều đặn về kim ngạch nhập khẩu từ năm 2021 đến 2023, cùng với những thay đổi về thị phần của các nguồn cung ứng như "quốc gia chưa xác định", Trung Quốc, Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, và đặc biệt là Việt Nam, đã cho thấy rằng các liên do kinh tế, chính sách và công nghệ đều tác động mạnh đến sự cạnh tranh và cơ cấu thị trường.

Việt Nam, mặc dù đối mặt với những thách thức từ sự giảm sút giá trị xuất khẩu trong năm 2023, đã cho thấy dấu hiệu hồi phục mạnh mẽ với mức tăng trưởng vượt bậc trong 8T/2024. Điều này không chỉ khẳng định vị thế thứ hai mà còn mở ra những triển vọng phát triển mới khi các doanh nghiệp trong nước không ngừng cải tiến và nâng cao năng lực sản xuất. Trong bối cảnh đó, các khuyến nghị về đầu tư công nghệ, tối ưu hóa chuỗi cung ứng, mở rộng thị trường và hợp tác quốc tế sẽ là chìa khóa để duy trì và phát triển thị phần trên thị trường toàn cầu.

Các con số và bảng biểu minh họa từ dữ liệu của IHS Markit đã cung cấp một bức tranh toàn cảnh về biến động của thị trường, qua đó giúp các doanh nghiệp và các nhà hoạch định chính sách có thêm cơ sở để đưa ra những quyết định chiến lược phù hợp. Sự chuyển dịch thị phần, đặc biệt là mức tăng trưởng ấn tượng của các nguồn cung cấp như của Việt Nam và Trung Quốc, đồng thời cho thấy sự thay đổi chiến lược cạnh tranh của các bên liên quan trên thị trường.



Nhìn chung, mặc dù thị trường thép mạ kẽm tại Úc có những khó khăn tạm thời, nhưng với những bước đi chiến lược đúng đắn, ngành này có thể phục hồi và phát triển bền vững. Điều này đồng nghĩa với việc không chỉ các doanh nghiệp Việt Nam mà cả các đối tác toàn cầu cần tiếp tục theo dõi sát sao các biến động kinh tế, chính sách và công nghệ để kịp thời thích ứng và tận dụng các cơ hội mới.

Cuối cùng, sự triển vọng của ngành thép mạ kẽm phụ thuộc vào khả năng phối hợp giữa các doanh nghiệp, cơ quan quản lý và các đối tác kinh doanh quốc tế. Nếu đồng lòng và cùng hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả sản xuất, thị trường này sẽ không chỉ phục hồi mà còn mở rộng hơn nữa trên quy mô toàn cầu

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo - Tổng hợp*



# **BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

**Thực hiện bởi**

**TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO**

**Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội**

**E-mail: [ciew@moit.gov.vn](mailto:ciew@moit.gov.vn)**

**Website: [www.trav.gov.vn](http://www.trav.gov.vn)**

**Chịu trách nhiệm nội dung**

**Đỗ Thị Sa**

**Phó Giám đốc Trung tâm**

**Nhóm Thực hiện: CIEW**

**Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng**

**Bản quyền của TRAV**

